

Số: /KH-UBND

Kiến An, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Về việc tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (viết tắt là Nghị định số 115/2020/NĐ-CP); số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức (viết tắt là Nghị định số 85/2023/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo: số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập; số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 29/2022/TT-BTC ngày 03/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mã số, tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và xếp lương đối với các ngạch công chức chuyên ngành kế toán, thuế, hải quan, dự trữ;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: số 02/2022/TT-BVHTTDL ngày 01/7/2022 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thư viện; số 07/2022/TT-BVHTTDL ngày 25/10/2022 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức chuyên ngành thể dục thể thao;

Căn cứ Thông tư số 21/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương viên chức thiết bị, thí nghiệm trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trường chuyên biệt công lập;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Thông tin và truyền thông: số 13/2022/TT-BTTTT ngày 26/8/2022 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức biên tập viên, phóng viên, biên dịch viên và đạo diễn truyền hình thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông; số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông; số 07/2022/TT-BTTTT ngày 30/6/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và truyền thông quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức âm thanh viên, phát thanh viên, kỹ thuật dựng phim, quay phim thuộc chuyên ngành thông tin và truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TTBGDĐT, 02/2021/TT-BGDĐT, 03/2021/TT-BGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ các Quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố: số 62/2022/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 ban hành Quy định một số nội dung về quản lý tổ chức bộ máy, quản lý viên chức và lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố Hải Phòng; số 130/QĐ-UBND ngày 16/01/2024 về việc giao biên chế, số người làm việc và hợp đồng lao động trong cơ quan, đơn vị và các hội đặc thù thuộc thành phố Hải Phòng năm 2024; số 1143/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 về việc giao bổ sung số người làm việc và điều chỉnh số hợp đồng lao động hưởng lương ngân sách nhà nước trong đơn vị sự nghiệp giáo dục mầm non và phổ thông công lập thuộc thành phố năm 2024;

Thực hiện Công văn số 1808/SNV-CCVC ngày 23/7/2024 của Sở Nội vụ về việc phúc đáp Công văn số 2097/UBND-NV ngày 22/7/2024 của UBND quận Kiến An;

Thực hiện Thông báo số 1342-TB/QU ngày 22/8/2024 của Ban Thường vụ Quận ủy về việc tuyển dụng viên chức đơn vị sự nghiệp công lập năm 2024;

Trên cơ sở thực trạng, cơ cấu và chỉ tiêu viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quận năm 2024, Ủy ban nhân dân quận xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập quận Kiến An năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quận đảm bảo chất lượng, đủ số lượng, đúng cơ cấu, góp phần xây dựng đội ngũ viên chức các đơn vị sự nghiệp thuộc quận đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chuyên môn.

2. Yêu cầu

Việc tuyển dụng viên chức phải theo đúng các quy định của pháp luật và theo phân cấp; đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan.

II. THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ VIÊN CHỨC

Thực trạng đội ngũ viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quận năm 2024 như sau:

1. Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao quận

- Số biên chế được giao: 26 người.
- Hiện có: 19 người.
- Thiếu: 07 người.

2. Viên chức giáo dục và đào tạo bậc mầm non:

- Số biên chế được giao: 343 người.
- Số biên chế hiện có: 299 người.
- Thiếu: 44 người (02 viên chức quản lý, 40 giáo viên, 02 nhân viên).

3. Viên chức giáo dục và đào tạo bậc tiểu học:

- Số biên chế được giao: 422 người.
- Số biên chế hiện có: 387 người.
- Thiếu: 35 người (02 viên chức quản lý, 30 giáo viên, 03 nhân viên).

4. Viên chức giáo dục và đào tạo bậc trung học cơ sở:

- Số biên chế được giao: 343 người.
- Số biên chế hiện có: 311 người (23 giáo viên, 09 nhân viên).
- Thiếu: 32 người.

III. CHỈ TIÊU, YÊU CẦU VỊ TRÍ TUYỂN DỤNG

*** Chỉ tiêu tuyển dụng: 113 người**

1. Yêu cầu chung đối với tuyển dụng viên chức

- Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản.
- Sử dụng được ngoại ngữ (Tiếng Anh) ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam đối với vị trí việc làm viên chức tương

đương chức danh nghề nghiệp hạng II, III (Thí sinh có chứng chỉ Tiếng Anh tương đương bậc 2 khung năng lực Việt Nam trở lên) hoặc trình độ Tiếng Anh tương đương bậc 1 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam đối với vị trí việc làm viên chức tương đương chức danh nghề nghiệp hạng IV (thí sinh có chứng chỉ Tiếng Anh tương đương bậc 1 khung năng lực Việt Nam trở lên) hoặc có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 được sửa đổi bởi Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ thì được sử dụng thay thế. Nếu không có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ phù hợp thì Hội đồng xét tuyển tổ chức sát hạch để đánh giá năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng.

2. Số lượng và yêu cầu cụ thể đối với từng vị trí việc làm tuyển dụng

2.1. Vị trí viên chức Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao (hạng III): nhu cầu tuyển 06 người

- Huấn luyện viên: 01 người, có bằng Đại học trở lên chuyên ngành Thể dục thể thao.

- Phóng viên/Biên tập viên: 01 người, có bằng Đại học trở lên ngành: Báo chí, Xuất bản hoặc có bằng Đại học ngành Kế toán và có Chứng chỉ nghiệp vụ báo chí.

- Phát thanh viên: 02 người, có bằng Đại học trở lên ngành: Kỹ thuật môi trường; ngành Quản trị dịch vụ Du lịch - Lữ hành.

- Nghiệp vụ công tác thiếu nhi: 01 người, có bằng Đại học trở lên chuyên ngành: Văn hóa, công tác thanh thiếu niên hoặc có bằng Đại học ngành Quản trị Văn phòng và chứng chỉ Bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ công tác Đoàn, Hội, Đội.

- Quản lý và phát triển du lịch, dịch vụ công viên Rừng Thiên Văn: 01 người, có bằng Đại học trở lên chuyên ngành: Quản trị kinh doanh công nghiệp hoặc ngành Lâm nghiệp.

2.2. Vị trí viên chức giáo dục và đào tạo bậc mầm non

a) Vị trí Giáo viên mầm non (hạng III): 40 người, có bằng tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm giáo dục mầm non trở lên (*Tại các trường mầm non: Văn Đẩu: 03, Trần Thành Ngọ: 04, Bắc Sơn: 05, Quán Trữ: 02, Đông Hoà: 02, Nam Hà: 03, Hoa Cúc: 03, Hoa Mai: 04, Hoa Phượng: 03, Hướng Dương: 03, Nhi Đức: 05, Hương Sen: 03*).

b) Vị trí nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp trở lên): 02 người, có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên ngành: Tài chính, Kế toán, Kiểm toán (*Tại các trường mầm non: Hướng Dương: 01, Hoa Cúc: 01*).

2.3. Vị trí viên chức giáo dục và đào tạo bậc tiểu học

a) Vị trí giáo viên tiểu học (hạng III): 30 người, trong đó

- Giáo viên Văn hoá: 15 người, có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành sư phạm tiểu học hoặc giáo dục tiểu học (*Tại các trường tiểu học: Quán Trữ: 01, Đồng Hoà: 02, Nam Hà: 02, Trần Quốc Toản: 02, Ngọc Sơn: 02, Quang Trung: 02, Nguyễn Du: 04*).

- Giáo viên Âm nhạc: 01 người, có tốt nghiệp Đại học trở lên ngành sư phạm ngành Âm nhạc hoặc có bằng Đại học chuyên ngành phù hợp với môn Âm nhạc và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định (*Tiểu học Kim Đồng: 01*).

- Giáo viên Ngoại ngữ: 06 người, có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành sư phạm ngành Tiếng anh hoặc có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành Tiếng anh và bằng Trung cấp sư phạm hoặc Cao đẳng sư phạm hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định (*Tại các trường tiểu học: Quán Trữ: 01, Đồng Hoà: 01, Lê Hồng Phong: 02, Trần Thành Ngọ: 01, Nguyễn Du: 01*).

- Giáo viên Tin học: 04 người, có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành sư phạm Tin học, Công nghệ thông tin hoặc Đại học trở lên chuyên ngành Công nghệ thông tin, tin học và bằng Trung cấp sư phạm hoặc Cao đẳng sư phạm hoặc có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định (*Tại các trường tiểu học: Đồng Hoà: 01, Lê Hồng Phong: 01, Ngọc Sơn: 01, Trần Thành Ngọ: 01*).

- Tổng phụ trách: 04 người, có bằng Đại học trở lên ngành Sư phạm Tiểu học hoặc Đại học ngành sư phạm các chuyên ngành: Tiếng Anh, Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục thể thao hoặc Đại học các ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy và có chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ công tác Đội hoặc bồi dưỡng nghiệp vụ về công tác Đội theo quy định (*Tại các trường tiểu học: Kim Đồng: 01, Lý Tự Trọng: 01, Ngọc Sơn: 01, Nguyễn Du: 01*).

b) Vị trí nhân viên: 03 người, trong đó:

- Nhân viên Thư viện (hạng IV trở lên): 01 người, có bằng tốt nghiệp Trung cấp trở lên chuyên ngành Thông tin - thư viện hoặc có bằng Trung cấp trở lên chuyên ngành khác và có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện theo quy định (*Tiểu học Lý Tự Trọng: 01*).

- Nhân viên Kế toán (Kế toán viên trung cấp trở lên): 02 người, Có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên ngành: Tài chính, Kế toán, Kiểm toán (*Tại các trường tiểu học: Trần Quốc Toản: 01, Nguyễn Du: 01*).

2.4. Vị trí viên chức giáo dục và đào tạo bậc trung học cơ sở

a) Vị trí giáo viên (hạng III): 23 người, trong đó:

- Giáo viên Toán: 09 người, có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành sư phạm Toán hoặc có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành Toán trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định (*Tại các trường trung học cơ sở: Đồng Hoà: 02, Bắc Hà: 01, Trần Phú: 02, Lương Khánh Thiện: 02, Trần Hưng Đạo: 02*).

- Giáo viên Lý: 02 người, có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành sư phạm Khoa học tự nhiên hoặc Vật lý hoặc có bằng Đại học trở lên ngành Vật lý và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định (*Tại các trường trung học cơ sở: Đồng Hoà: 01, Trần Phú: 01*).

- Giáo viên Văn: 07 người, có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành sư phạm Ngữ văn hoặc có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành Ngữ văn và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định (*Tại các trường trung học cơ sở: Nam Hà: 01, Đồng Hoà: 01, Trần Phú: 02, Lương Khánh Thiện: 01, Bắc Sơn: 01, Trần Hưng Đạo: 01*).

- Giáo viên Sử: 01 người, có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành sư phạm Khoa học xã hội hoặc Lịch sử, Văn - Sử, Sử - Đoàn Đội, Sử - Giáo dục công dân hoặc có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành Lịch sử và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định (*Trung học cơ sở Trần Phú: 01*).

- Giáo viên Ngoại ngữ: 03 người, có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành sư phạm ngành Tiếng anh hoặc có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành Tiếng anh và bằng Trung cấp sư phạm hoặc Cao đẳng sư phạm hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định (*Tại các trường trung học cơ sở: Trần Phú: 02, Lương Khánh Thiện: 01 người*).

- Giáo viên Tin học: 01 người, có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành sư phạm Tin học, Công nghệ thông tin hoặc Đại học trở lên chuyên ngành Công nghệ thông tin, tin học và bằng Trung cấp sư phạm hoặc Cao đẳng sư phạm hoặc có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm theo quy định (*Trung học cơ sở Trần Phú: 01*).

b) Vị trí nhân viên: 09 người, trong đó:

- Nhân viên Thư viện (hạng IV trở lên): 05 người, có bằng tốt nghiệp Trung cấp trở lên chuyên ngành Thông tin - thư viện hoặc có bằng Trung cấp trở lên chuyên ngành khác và có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện theo quy định (*Tại các trường trung học cơ sở: Nam Hà: 01, Trần Phú: 01, Lương Khánh Thiện: 01, Bắc Sơn: 01, Trần Hưng Đạo: 01*).

- Nhân viên Thiết bị - thí nghiệm: 04 người, có bằng tốt nghiệp Cao đẳng ngành Công nghệ thiết bị trường học hoặc có bằng tốt nghiệp Cao đẳng trở lên các ngành khác phù hợp và có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp ngành thiết bị thí nghiệm theo quy định (*Tại các trường trung học cơ sở: Bắc Hà: 01, Trần Phú: 01, Bắc Sơn: 01, Trần Hưng Đạo: 01*).

Trong quá trình triển khai nhằm đáp ứng yêu cầu về nhân lực để thực hiện nhiệm vụ, nếu có hồ sơ thuyên chuyển phù hợp Ủy ban nhân dân quận sẽ tiếp nhận và chỉ tiêu này sẽ thay đổi.

IV. ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

1. Trường hợp được đăng ký dự tuyển

Người có đủ các điều kiện sau đây:

- a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
 - b) Từ đủ 18 tuổi trở lên;
 - c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
 - d) Có lý lịch rõ ràng;
 - đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm;
 - e) Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
 - g) Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.
- d) Người dự tuyển phải đạt điều kiện chung và đạt tiêu chuẩn về trình độ đào tạo bồi dưỡng theo quy định hiện hành tương ứng với chức danh nghề nghiệp đăng ký dự tuyển.

2. Những trường hợp không được đăng ký dự tuyển

- a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào trường giáo dưỡng.

V. HÌNH THỨC TUYỂN DỤNG VÀ XÁC ĐỊNH NGƯỜI TRÚNG TUYỂN VIÊN CHỨC

1. Hình thức tuyển dụng

Việc tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quận năm 2024 thực hiện theo hình thức xét tuyển, quy định tại Điều 11 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP và khoản 1, khoản 6 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP. Xét tuyển viên chức thực hiện theo 2 vòng như sau:

a) Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Hội đồng tuyển dụng kiểm tra việc đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ theo thông tin người dự tuyển kê khai tại Phiếu đăng ký dự tuyển. Nếu có một trong các văn bằng, chứng chỉ quy định tại khoản 3 Điều 9 Nghị định 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi với Nghị định số 85/2023/NĐ-CP thì được sử dụng thay thế. Nếu không có văn bằng, chứng chỉ ngoại ngữ phù hợp thì Hội đồng xét tuyển tổ chức sát hạch để đánh giá năng lực ngoại ngữ theo yêu cầu của vị trí tuyển dụng.

b) Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành

- Hình thức thi:

+ Hình thức thi đối với vị trí giáo viên: Thực hành.

+ Hình thức thi đối với các vị trí Viên chức Trung tâm Văn hoá - Thông tin và Thể thao, nhân viên Kế toán, Thư viện, Thiết bị - thí nghiệm các trường học: Vấn đáp.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi:

+ Thi thực hành không quá 20 phút (thí sinh dự thi có không quá 10 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi).

+ Thi vấn đáp 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị, không tính vào thời gian thi)

- Thang điểm thi vấn đáp, thực hành: 100 điểm.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 2 bằng hình thức vấn đáp hoặc thực hành.

2. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2;

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

Trường hợp người dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

3. Xác định người trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định 115/2020/NĐ-CP được sửa đổi tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu tuyển dụng của vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại ý 2 nội dung a phần 3 Kế hoạch này bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người trúng tuyển là người đạt kết quả thi phần thi kiến thức chung tại vòng 1 cao hơn (nếu có).

Trường hợp vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng quyết định người trúng tuyển.

c) Người không được tuyển dụng trong kỳ xét tuyển viên chức năm 2024 không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VI. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG

1. Thông báo tuyển dụng và tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển

Dự kiến trong tháng 8, 9 năm 2024.

2. Thành lập Hội đồng tuyển dụng và các Ban giúp việc Hội đồng

Dự kiến trong tháng 9 năm 2024 và triển khai các bước tiếp theo quy trình tuyển dụng viên chức.

3. Ký hợp đồng làm việc đối với viên chức

Sau khi có kết quả vòng 2 người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ xuất trình bản chính các văn bằng, chứng chỉ, kết quả học tập và chứng nhận ưu tiên (nếu có) theo yêu cầu vị trí dự tuyển; xếp lương; ký hợp đồng làm việc với Hiệu trưởng các trường theo quy định. Dự kiến tháng 10, 11 năm 2024.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Mức thu phí tuyển dụng: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

2. Kinh phí tổ chức kỳ xét tuyển: Giao phòng Nội vụ quận phối hợp với phòng Tài chính - Kế hoạch quận lập dự trù kinh phí cho công tác tuyển dụng, báo cáo Ủy ban nhân dân quận quyết định để tổ chức triển khai thực hiện theo quy định.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ủy ban nhân dân giao:

1. Phòng Nội vụ quận

- Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân quận và Hội đồng tuyển dụng viên chức tổ chức triển khai kỳ tuyển dụng viên chức năm 2024 theo đúng quy định của pháp luật và đúng các nội dung tại Kế hoạch này. Tổng hợp kết quả báo cáo Sở Nội vụ.

- Phối hợp Báo Hải Phòng, Cổng thông tin điện tử quận đăng tải công khai Thông báo tuyển dụng viên chức và niêm yết công khai tại trụ sở của Ủy ban nhân dân quận theo quy định.

- Tiếp nhận hồ sơ và hướng dẫn người trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng theo quy định.

- Tham mưu, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận ban hành văn bản tuyển dụng đối với người trúng tuyển; hủy bỏ kết quả trúng tuyển (nếu có) theo quy định.

2. Phòng Giáo dục và Đào tạo quận phối hợp với phòng Nội vụ quận thực hiện Kế hoạch này.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch quận bố trí kinh phí phục vụ công tác tuyển dụng theo quy định.

4. Các đơn vị có nhu cầu tuyển dụng viên chức: Thực hiện ký hợp đồng làm việc với viên chức trúng tuyển; thực hiện các chế độ chính sách đối với viên chức trúng tuyển theo quy định.

5. Các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ nhiệm vụ được giao chủ động phối hợp với phòng Nội vụ để triển khai kỳ tuyển dụng viên chức năm 2024 bảo đảm chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ được giao.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập quận Kiến An năm 2024./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT Quận ủy;
- TT HĐND quận;
- CT, các PCT UBND quận;
- Phòng: Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo, Tài chính - Kế hoạch quận;
- Trung tâm Văn hoá TT và TT quận;
- Các trường học thuộc quận;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trường Sơn

